

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG**

--- ** ---

Bản án số: 21 /2019/HS-ST

Ngày 28-5-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----- ** -----**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Nhơ

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Đặng Văn Khánh

Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Xuân Hoàng - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

NGÔ THỊ THANH H, sinh năm 1981 tại H; Nơi cư trú: số 489 đường G, phường P, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Duy T và bà Hoàng Thị L; Gia đình bị cáo có 02 người con. Bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị bắt tạm giam ngày 25 tháng 1 năm 2019; có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1982; Trú tại: số 102 đường L, phường K, quận C, thành phố Đ; (vắng mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Minh H, sinh năm 1989; Trú tại: K94/4 đường T, phường H, quận H, thành phố Đ; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 03/11/2018 Ngô Thị Thanh H gọi điện đến Công ty TNHH MTV GV Đà Nẵng; địa chỉ: số 98 đường L, phường H để hỏi xin việc làm thì được Công ty giới thiệu đến số nhà 102 L, phường K, quận C gặp chị Nguyễn Thị Thúy V để nhận công việc. Sau khi thỏa thuận, chị V giao cho H công việc dọn dẹp vệ sinh, quản lý nhà trọ tại số nhà 29 L, phường K, quận C, thành phố Đ và thu tiền của khách thuê trọ. Chị V đăng ký cho H tạm trú tại phòng 302, số nhà 29 L. Ngày 13/11/2018, chị V giao thêm cho H công việc thu tiền góp vốn của quán trà sữa M

tại số 29 L sau 22 giờ mỗi ngày từ anh Trần Minh H và nộp lại cho chị V vào sáng ngày hôm sau. Từ ngày 01/12/2018, H bắt đầu thu tiền thuê trọ tháng 12 của khách. Theo thường lệ, thời gian thu tiền trọ là từ ngày 1 đến ngày 5 mỗi tháng, tuy nhiên do đa số khách thuê trọ đều nhận lương vào ngày 10 nên chưa đóng đủ tiền trọ cho H. Do đó, số tiền H thu tiền khách thuê trọ dồn lại được 19.300.000 đồng, H tự cất giữ và không giao lại cho chị V. Đồng thời, số tiền H thu được từ quán trà sữa M (tính đến ngày 20/12/2018) là 20.000.000 đồng, H cũng tự ý giữ lại mà không giao lại cho chị V theo như quy định.

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền mà H đang giữ của chị V. Sáng ngày 21/12/2018, chị V gọi điện yêu cầu H đem tiền đến giao lại cho chị V thì H hẹn 16 giờ chiều sẽ đến giao tiền. Tuy nhiên, H không đến như đã hẹn và bỏ đi cùng với số tiền 39.300.000 đồng đang giữ của chị V, đồng thời cắt đứt mọi liên lạc với chị V. Đến ngày 24/01/2019 H bị Cơ quan điều tra bắt giữ. Toàn bộ số tiền chiếm đoạt được của chị V, H sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo H: 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 225151961 tên Nguyễn Thị Bé T do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 20/11/2013, 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Sacombank trên thẻ có ghi số tài khoản 040076581136 tên Nguyễn Thị Bé T, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng số IMEI 358759050377380 (không kiểm tra chất lượng bên trong, 01 (một) cuốn sổ bì màu đỏ có chữ Uniable thể hiện thu chi tháng 12 của quán trà sữa M địa chỉ số 29 L, phường K, quận C, thành phố Đ.

- Về dân sự: Chị Nguyễn Thị Thúy V yêu cầu bị cáo Nguyễn Thị Thanh H bồi thường số tiền 39.300.000 đồng. Hiện tại H chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSCL ngày 16 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Ngô Thị Thanh H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Ngô Thị Thanh H mức án từ 15 – 18 tháng tù giam.

Ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo Ngô Thị Thanh H nói lời nói sau cùng: Thừa HĐXX thời gian qua bị cáo thấy mình vi phạm pháp luật và rất ân hận, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Ngô Thị Thanh H là người được chị Ngô Thị Thúy V giao cho việc quản lý, thu tiền trọ và tiền góp vốn tại quán trà sữa M ở số nhà 29 đường L, phường K, quận C, thành phố Đ. Từ ngày 01/12/2018 đến ngày 20/12/2018, sau khi H thu được số tiền là 39.300.000 đồng của chị V, H đã chiếm đoạt số tiền này rồi bỏ trốn. Hành vi của bị cáo Ngô Thị Thanh H đã phạm vào tội "*Lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 điều 175 của Bộ luật hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân và làm mất trật tự xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy HĐXX thấy cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt trong khi quyết định hình phạt.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại là chị Nguyễn Thị Thúy V vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án chị V yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 39.300.000 đồng. Hiện tại bị cáo H chưa bồi thường.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân số 225151961 tên Nguyễn Thị Bé T do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 20/11/2013 là do H mua tại tiệm cầm đồ ở Đà Lạt, sau đó H thay hình ảnh của mình vào chứng minh và ép lại như cũ rồi sử dụng để xin việc làm và 01 thẻ ATM ngân hàng S, trên thẻ có ghi số tài khoản 040076581136 tên Nguyễn Thị Bé T là do H sử dụng chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thị Bé T để mở tài khoản tại ngân hàng S, chi nhánh S, thành phố Đ. Do chưa làm việc được với Nguyễn Thị Bé T nên Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là có cơ sở.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, số IMEI 358759050377380 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo H, xét thấy không liên quan đến vụ án nên trả lại cho H. Tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 cuốn sổ bì màu đỏ có chữ Uniable thể hiện thu chi tháng 12 của quán trà sữa M là do anh Trần Minh H quản lý để theo dõi tình hình thu chi tháng 12 của quán trà sữa M là của anh H. HĐXX xét thấy không liên quan đến vụ án nên trả lại cho H.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu trên số tiền phải bồi thường là 39.300.000 đ, nên bị cáo H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: $39.300.000 \times 5\% = 1.965.000\text{đ}$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm, i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Ngô Thị Thu H 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 25 tháng 01 năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Ngô Thị Thu H phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị Thúy V số tiền 39.300.000 đồng.

3. Về Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng, số IMEI 358759050377380 thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo H. Tuy nhiên cần tiếp tục qui trừ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 cuốn sổ bì màu đỏ có chữ Uniable thể hiện thu chi tháng 12 của quán trà sữa M là do anh Trần Minh H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho anh Trần Minh H.

Các vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 4 năm 2019.

3. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu là 200.000đ.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu trên số tiền phải bồi thường là 39.300.000 đ, nên bị cáo H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: $39.300.000 \times 5\% = 1.965.000\text{đ}$.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng những người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án TP Đà Nẵng
- VKSND quận Cẩm Lệ
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Trại tạm giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Nhớ